

Số: 05/2018/QĐST-KDTM

Thạch Thắt, ngày 24 tháng 7 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 60/2017/TLST-KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB);

Địa chỉ: Tầng 1, 6, 7 Tòa nhà ConnerStone 16 Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Hàn Ngọc Vũ – Chức vụ: Tổng giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Thu Hà – Chức vụ: Giám đốc Trung tâm quản lý nợ khách hàng cá nhân, khối quản trị rủi ro.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà Ngô Thị Thu Hằng – Chức vụ: Cán bộ Ngân hàng.

*** Bị đơn:** Ông Hoàng Đại T, sinh năm 1975;

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Thôn 6, V, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Hoàng Đại T, bà Nguyễn Thị T xác nhận nợ Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam theo hợp đồng tín dụng số: 013CN032/HĐTD1-VIB/2011 ngày 20/7/2011 và Khế ước nhận nợ số: 013CN032.03/KUNN1-VIB/2012 ngày 26/6/2012 tạm tính đến ngày 19/7/2018 gồm các khoản nợ sau:

Nợ gốc: 300.000.000 đồng;

Nợ lãi trong hạn: 2.644.656 đồng;

Nợ lãi quá hạn: 314.535.621 đồng;

Tổng cộng: 617.180.277 đồng (Sáu trăm mười bảy triệu, một trăm tám mươi nghìn, hai trăm bảy bảy đồng).

Ông T, bà T đồng ý trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc Tế Việt Nam toàn bộ số nợ nêu trên là 617.180.277 đồng ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Ông T, bà T phải trả lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 20/7/2018 cho đến khi trả xong nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số 013CN032/HĐTD1-VIB/2011 ngày 20/7/2011 và Khế ước nhận nợ số: 013CN032.03/KUNN1-VIB/2012 ngày 26/6/2012. Trường hợp Ngân hàng VIB có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất ông T, bà T phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng VIB .

Trường hợp ông T, bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam được quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm đã thế chấp để thu hồi nợ là quyền sử dụng 103,5m² đất và các tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 162, tờ bản đồ số 00 tại địa chỉ Khu Đồng Vàng Cửa Lỗ, xã P, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 792966, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H02255/QSDĐ/10/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân huyện Thạch Thất cấp ngày 8/01/2008 cho ông Hoàng Đại Chiến. Ngày 10/6/2011 ông Hoàng Đại T nhận cho tặng thửa đất theo hợp đồng đăng ký số 103 ngày 8/6/2011. Tài sản bảo đảm thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng: 02210.11; quyền số: 07TP/CC-SCC/HĐGD ngày 20/7/2010 tại Văn Phòng Công chứng Vạn Xuân, thành phố Hà Nội.

Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng VIB thì ông T, bà T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VIB cho đến khi tất toán khoản vay.

Về án phí: Ông T, bà T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 14.344.000 đồng (Mười bốn triệu, ba trăm bốn bốn nghìn đồng). Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2015/0000596 ngày 24/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- THADS huyện Thạch Thất;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Yên